|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN - DOANH NGHIỆP TỈNH**BAN TUYÊN GIÁO****\*** | **THÔNG TIN SINH HOẠT NỘI BỘ (Phục vụ sinh hoạt chi bộ tháng 6/2024** |
|  |

**I. THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 01-KL/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

**1. Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024 (tt)**

**Tình hình xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc,
công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thời gian qua**

***1. Về xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc***

Quán triệt và thực hiện nghiêm các chủ trương, nghị quyết của Đảng về tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân, về đại đoàn kết dân tộc, về Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, quyền làm chủ của Nhân dân tỉnh nhà từng bước được phát huy trong tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh. Việc tập hợp, vận động Nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, thi đua “Đồng Khởi mới” với các hình thức đa dạng và có bước phát triển mới. Kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển, tỷ lệ hộ nghèo giảm, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng lên, công tác an sinh xã hội được tăng cường, động viên mọi người vươn lên làm giàu chính đáng; giải quyết khá tốt các vấn đề xã hội, không để xảy ra điểm nóng; thực hiện tốt tiến bộ, công bằng xã hội. Chú trọng xây dựng, phát triển văn hóa, con người Bến Tre đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đổi mới, hội nhập.

Việc thực hiện phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” đạt được kết quả tích cực. Chính quyền các cấp thực hiện tốt quy định về những nội dung công khai để Nhân dân biết, tạo được sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Đối với những nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp và tham gia ý kiến trước khi cấp có thẩm quyền quyết định được các cấp uỷ, chính quyền quan tâm thực hiện khá hiệu quả. Đối với nội dung Nhân dân kiểm tra, giám sát, ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện khá tốt vai trò giám sát, nhất là đối với các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện các chế độ, chính sách, vận động Nhân dân đóng góp xây dựng các loại quỹ ở cơ sở, xây dựng nhà đại đoàn kết, xây dựng các dự án, công trình phúc lợi,... Kịp thời phát hiện, kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm, phòng ngừa tiêu cực; giải quyết những vướng mắc, bức xúc của Nhân dân; góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên được mở rộng, giữ vững vai trò nòng cốt trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc và đồng thuận xã hội. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; tập trung hướng về cơ sở, thực hiện tốt vai trò là người đại diện, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Qua đó đã tập hợp, vận động được đông đảo các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nhiều mô hình, điển hình “Dân vận khéo” tạo được sự lan tỏa, góp phần củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, tăng cường đồng thuận, đóng góp thiết thực, hiệu quả cho sự phát triển của tỉnh nhà.

*Lực lượng* công nhân ngày càng phát triển, với hơn 90.000 người, chiếm 6,2% dân số, chiếm 11,1% lực lượng lao động xã hội, có mặt trong tất cả các thành phần kinh tế, góp phần quan trọng vào sự tăng trưởng của kinh tế tỉnh nhà.

Lực lượng nông dân với hơn 461.871 người, chiếm 31,80% dân số và 56,9% lực lượng lao động xã hội, có truyền thống cần cù, sáng tạo, vượt khó; đã và đang tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm; đồng thời tăng cường liên kết sản xuất để bảo đảm nguồn tiêu thụ hàng nông sản và đáp ứng yêu cầu thị trường, cải thiện và nâng cao thu nhập cho nông dân, góp phần xây dựng nông thôn mới.

Đội ngũ trí thức phát triển khá nhanh, với hơn 37.695 người, chiếm 2,4% dân số, 4,6% lực lượng lao động xã hội, đi đầu trong các hoạt động khoa học và công nghệ, văn hóa, xã hội, giáo dục và đào tạo, phát triển kinh tế tri thức, tạo ra nhiều sản phẩm khoa học có giá trị ứng dụng cao, đóng góp thiết thực cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh nhà.

Thanh niên với hơn 283.715 người (tính từ 16-30 tuổi), chiếm 19,54% dân số. Trong đó, đông nhất là công nhân, lực lượng vũ trang và học sinh, sinh viên, có tiềm năng to lớn, trình độ học vấn ngày càng cao, đã phát huy vai trò năng động, sáng tạo đi đầu trong khởi nghiệp, dám nghĩ, dám làm, tiếp cận nhanh với những tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ mới; là lực lượng kế thừa, nòng cốt trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Phụ nữ với hơn 451.304 người (tính từ 18 tuổi trở lên), chiếm 31,07 % dân số và hơn 55,6% lực lượng lao động xã hội, trình độ học vấn, chuyên môn ngày càng nâng cao, tiếp tục khẳng định vị trí quan trọng trong gia đình và xã hội, nhiều phụ nữ thành công trên các lĩnh vực.

*Lực lượng* cựu chiến binh với 29.430 người, tiếp tục phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, nêu cao tinh thần đoàn kết, tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, giữ gìn an ninh trật tự, giúp nhau làm kinh tế, cải thiện đời sống, nòng cốt trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

*Doanh nhân* với hơn 2.236 người, chiếm 0,17% dân số, đã mạnh dạn đầu tư trong sản xuất, kinh doanh theo hướng hiện đại, tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị trên thị trường, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, đóng góp ngân sách và tham gia công tác an sinh xã hội.

Người cao tuổi với hơn 175.570 người, chiếm 11,82% dân số, luôn nêu cao tinh thần “Tuổi cao - gương sáng”, giữ vai trò quan trọng trong gia đình và xã hội, làm trụ cột về đời sống tinh thần, giáo dục, động viên con cháu hăng hái lao động, học tập, chấp hành pháp luật, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, xây dựng nếp sống văn minh ở cộng đồng dân cư.

Đồng bào các dân tộc thiểu số có 23 dân tộc cùng sinh sống, người Kinh chiếm đa số, có 1.615.125 người (chiếm tỷ lệ 99,45%). Người Hoa ở Bến Tre chủ yếu là người Quảng Đông, Triều Châu, Phúc Kiến, Hẹ và Hải Nam, có quá trình định cư, hòa nhập và sống gắn bó lâu đời với các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Người Hoa sinh sống tại Bến Tre đến nay đã hơn 10 thế hệ mang họ chủ yếu như: Mạch, Tăng, Vi, Lưu, Văn, Ngô, Ngụy… Đồng bào người Hoa trên địa bàn tỉnh Bến Tre sống đan xen cùng với người Kinh, khoảng 7.490 người (tỷ lệ 0,46%), tập trung ở thị trấn, thị tứ (thành phố Bến Tre với 1.764 người, Châu Thành 1.220 người, Mỏ Cày Nam 1.208 người, Giồng Trôm 1.131 người, Ba Tri 953 người, Mỏ Cày Bắc 500 người, Thạnh Phú 364 người, Bình Đại 169 người, Chợ Lách 181 người); kinh tế ổn định, sống chủ yếu bằng nghề kinh doanh, buôn bán. Người Hoa ở Bến Tre từng bước được Việt hóa một cách tự nguyện cả về phong tục, tập quán, sinh hoạt văn hóa và đời sống kinh tế. Hiện nay, phần lớn hộ gia đình của người Hoa chỉ giữ tục thờ Ngũ phương, Bổn thổ, Thần tài, Khổng Tử, Quan Công, Châu Xương, Ngọc Hoàng thượng đế, Bổn Đầu Công, Thiên Hậu Thánh Mẫu,....Ngoài ra, còn có người Khmer, Chăm, Tày, Nùng, HMông, X'tiêng, Chơro, Bana và một số dân tộc khác, khoảng 1.385 người (tỷ lệ 0,09%). Đời sống của đồng bào dân tộc ngày càng được cải thiện, nét văn hóa truyền thống của từng dân tộc được đề cao.

*Đồng bào các tôn giáo* có 09 tôn giáo gồm 14 tổ chức, với trên 2.162 chức sắc, 3.263 chức việc và đồng bào có đạo khoảng 232.676 người, chiếm gần 18,67% dân số, luôn gắn bó, đồng hành cùng dân tộc, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức, sống “Tốt đời, đẹp đạo”, tích cực tham gia các phong trào do địa phương phát động.

*Người Bến Tre định cư ở nước ngoài*, có 8.903 người, đang sinh sống, làm việc ở 37 quốc gia và vùng lãnh thổ. Trong đó lực lượng nhân sĩ trí thức từ kỹ sư đến giáo sư là 783 người, trình độ phổ thông là 6.200 người. Đây là lực lượng đã có nhiều nỗ lực trong xây dựng, quảng bá hình ảnh quê hương, đất nước, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam, tích cực đóng góp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

*Các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, hội quần chúng* với hơn 424.000 hội viên và nhiều thành phần xã hội khác được hình thành, phát triển đa dạng, có nhiều đóng góp trên các lĩnh vực, nhất là các hoạt động an sinh xã hội. Mặt trận Tổ quốc phối hợp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội luôn tạo điều kiện phát huy, đáp ứng những nguyện vọng hợp pháp, chính đáng, tăng cường đồng thuận xã hội, khắc phục khó khăn, ổn định và phát triển.

***2. Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị***

*- Về xây dựng, chỉnh đốn Đảng*: Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và cụ thể hoá thực hiện nghiêm các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tạo được những chuyển biến tốt. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên được chú trọng, lan toả phương châm hành động “Dân chủ - Kỷ cương - Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển”; tăng cường giáo dục về đạo đức cách mạng, văn hoá liêm chính, tư tưởng tiến công, đề cao ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, vai trò nêu gương, “tự soi, tự sửa”; nói, viết và làm theo chủ trương, nghị quyết của Đảng, không suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; tu dưỡng, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề từng năm. Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng. Tập trung xây dựng, thực hiện hiệu quả các chương trình kiểm tra, giám sát; chú trọng nắm tình hình các tổ chức cơ sở Đảng, kịp thời hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; chấn chỉnh tình hình sinh hoạt, xây dựng chi bộ trong sạch vững mạnh toàn diện. Qua nửa nhiệm kỳ, toàn tỉnh đã có 448/953chi bộấp, khu phố được công nhận chi bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện, đạt 46,90%; kết nạp được 4.078/(4.500-5.000) đảng viên (đạt 90,62% so NQĐH XI), chất lượng nâng lên.

*- Về xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa*: Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng và quy định của Hiến pháp về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; thực hiện tốt nguyên tắc công dân được làm tất cả những gì pháp luật không cấm; quyền công dân không tách rời nghĩa vụ công dân, việc thực hiện quyền con người, quyền công dân không được xâm phạm lợi ích quốc gia - dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện dân chủ, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên cơ sở thực hiện đúng đắn, hiệu quả cơ chế Nhân dân thực hiện quyền lực Nhà nước bằng dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, nhất là dân chủ ở cơ sở theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để Nhân dân làm chủ”; chủ động phối hợp với chính quyền giải quyết có hiệu quả những vấn đề xã hội bức xúc ngay tại cơ sở, góp phần bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Xây dựng ý thức và lối sống thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trong hệ thống chính trị và toàn xã hội; nâng cao ý thức trách nhiệm, năng lực của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trong thực thi Hiến pháp, pháp luật.

*- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách hành chính*, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức năng động, trách nhiệm, chuyên nghiệp và cung ứng tốt nhất các dịch vụ hành chính công. Sắp xếp thu gọn hợp lý các đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt 50% tiêu chuẩn theo quy định về quy mô dân số, diện tích tự nhiên và giảm số lượng thôn, tổ dân phố: Đã sắp xếp giảm được 05 xã, 02 phường; 15 ấp, 03 khu phố. Đang tiếp tục thực hiện sắp xếp thu gọn các đơn vị hành chính cấp huyện, xã và ấp, khu phố theo tiêu chuẩn quy định. Về giảm tối thiểu 10% biên chế so với năm 2015: Năm 2021, khối Đảng, đoàn thể giảm được 183 người hưởng lương ngân sách nhà nước (bao gồm CBCCVC và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP), đạt tỷ lệ 14%; khối Chính quyền giảm được 2.559 biên chế so với năm 2015, đạt 10,29%, bảo đảm đúng lộ trình (trong đó, giảm được 216 biên chế công chức, 2.343 biên chế sự nghiệp). Giai đoạn từ nay đến năm 2030, đang tiếp tục thực hiện sắp xếp, kiện toàn. Tập trung sắp xếp, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

*- Lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền*, nâng cao các chỉ số cải cách hành chính, tập trung xây dựng tổ chức tinh gọn, đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, đủ năng lực thực thi công vụ, có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín với Nhân dân, tận tụy phục vụ Nhân dân và sự nghiệp phát triển đất nước; thực hiện tốt phong cách “Trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm với dân” và “Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”. Lãnh đạo triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế Nhân dân trực tiếp kiểm soát quyền lực Nhà nước, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để người dân tham gia xây dựng và thực hiện tốt chính sách, pháp luật; phát huy mạnh mẽ vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trên cơ sở tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền theo Quyết định số 217, 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị và quy định trong Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên; Quy định 213-QĐi/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú;nghiêm túc triển khai, thực hiện Kết luận số 54-KL/TW, ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ,...

**2. Tác phẩm “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng**

**Phần thứ nhất**

**Đảng ta ra đời, lãnh đạo đấu tranh giành độc lập dân tộc,**

**giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước**

Lịch sử hàng nghìn năm của dân tộc ta đã chứng minh rằng, yêu nước và giữ nước, kiên quyết chống ngoại xâm, bảo vệ độc lập, chủ quyền và thống nhất đất nước là truyền thống cực kỳ quý báu của dân tộc ta. Nối tiếp truyền thống đó, từ giữa thế kỷ XIX, khi thực dân Pháp xâm lược nước ta, không cam chịu làm thân phận nô lệ, Nhân dân ta đã liên tiếp vùng lên đấu tranh qua các phong trào yêu nước diễn ra liên tục và mạnh mẽ bằng nhiều con đường với nhiều khuynh hướng khác nhau. Từ con đường cứu nước của các sĩ phu cho đến các cuộc khởi nghĩa nông dân và con đường cách mạng tư sản... mặc dù đã đấu tranh rất kiên cường, đầy tâm huyết và chịu những hy sinh to lớn, song, do hạn chế lịch sử, nhất là thiếu một đường lối đúng, các phong trào đó đã không thành công. Lịch sử đòi hỏi phải tìm con đường mới.

Năm 1911, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành (tức là Bác Hồ muôn vàn kính yêu của chúng ta) đã ra đi tìm con đường mới cho sự nghiệp cứu nước, đấu tranh giành độc lập dân tộc. Mang trong mình khát vọng lớn lao, cháy bỏng, Người đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm thấy ở học thuyết cách mạng này con đường cứu nước đúng đắn - *con đường cách mạng vô sản*. Sau nhiều năm bôn ba hoạt động ở nước ngoài, Người đã kiên trì nghiên cứu, học tập, vận dụng sáng tạo và từng bước truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về Việt Nam, dày công chuẩn bị những điều kiện cần thiết cho việc thành lập một đảng cách mạng chân chính. Ngày 03/02/1930, Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản họp ở bán đảo Cửu Long, thuộc Hồng Kông (Trung Quốc), dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, đã quyết định thống nhất các tổ chức cộng sản ở nước ta thành một Đảng duy nhất, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam. Đây là một bước ngoặt lịch sử trọng đại, chấm dứt cuộc khủng hoảng kéo dài về tổ chức và đường lối của cách mạng Việt Nam. Việc Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là thành quả của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước; chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành và đủ sức gánh vác sứ mệnh lịch sử lãnh đạo cách mạng. Luận cương chính trị đầu tiên của Đảng được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng đã xác định con đường cơ bản của cách mạng Việt Nam, đáp ứng yêu cầu cấp thiết của Dân tộc và nguyện vọng tha thiết của Nhân dân. Sau khi ra đời, gắn bó máu thịt với Nhân dân, được Nhân dân đồng tình, ủng hộ và tin tưởng tuyệt đối; chỉ trong vòng 15 năm, Đảng ta đã lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, tiến hành ba cao trào cách mạng: Cao trào cách mạng 1930 - 1931, với đỉnh cao là phong trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh; Cao trào cách mạng đòi dân sinh, dân chủ (1936 - 1939) và Cao trào cách mạng giải phóng dân tộc (1939 - 1945), để đến năm 1945, khi thời cơ cách mạng chín muồi, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo toàn thể dân tộc Việt Nam làm nên thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 *"long trời, lở đất"*, thành lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vào ngày 02/9/1945 (năm 2025 chúng ta sẽ kỷ niệm tròn 80 năm).

Ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời, cách mạng đã phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách; cùng một lúc phải đương đầu với *"giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm"*. Trong hoàn cảnh hiểm nghèo đó, Đảng đã lãnh đạo Nhân dân ta vượt qua tình thế *"ngàn cân treo sợi tóc"*, kiên cường bảo vệ và xây dựng chính quyền non trẻ, đồng thời tích cực chuẩn bị về mọi mặt để bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Trên cơ sở đường lối kháng chiến *"toàn dân"*, *"toàn diện"*, *"trường kỳ"*, *"dựa vào sức mình là chính"*, phát huy truyền thống đoàn kết, yêu nước của toàn dân tộc, Đảng ta đã lãnh đạo Nhân dân ta lần lượt đánh bại mọi âm mưu, kế hoạch xâm lược của kẻ thù, đặc biệt là thắng lợi trong Chiến cuộc Đông Xuân 1953 - 1954 với đỉnh cao là Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ *"lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu"*, buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ (năm 1954), chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Từ năm 1955 đến năm 1975, đất nước ta lại bị chia cắt làm hai miền. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, miền Bắc vừa nỗ lực xây dựng chủ nghĩa xã hội và chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, vừa dốc sức làm tròn nghĩa vụ của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn miền Nam. Nhân dân miền Nam tiếp tục cuộc đấu tranh kiên cường để giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước. Với tinh thần *"thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ", "không có gì quý hơn độc lập, tự do"*; trên cơ sở đường lối đúng đắn, sáng tạo của Đảng, với sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, quân và dân ta đã lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, thu giang sơn về một mối vào ngày 30/4/1975. Thắng lợi đó *"mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người Việt Nam, và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc"* (năm 2025 chúng ta sẽ kỷ niệm tròn 50 năm).

Trong lúc phải khẩn trương khắc phục những hậu quả vô cùng nặng nề do chiến tranh để lại, Nhân dân Việt Nam lại tiếp tục phải đương đầu với những cuộc chiến tranh mới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân ta vừa tập trung khôi phục kinh tế - xã hội, vừa chiến đấu bảo vệ biên giới, giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc; đồng thời, làm tròn nghĩa vụ quốc tế giúp nhân dân Cam-pu-chia thoát khỏi hoạ diệt chủng và tiến hành công cuộc hồi sinh đất nước.

Nhìn lại chặng đường 1930 - 1975, chúng ta rất đỗi tự hào, tin tưởng và biết ơn sâu sắc Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại đã luôn luôn sáng suốt lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi vang dội này đến thắng lợi vang dội khác, viết tiếp vào lịch sử của Dân tộc Việt Nam văn hiến và anh hùng những trang vàng chói lọi, được thế giới ngưỡng mộ, đánh giá cao: Tiến hành thắng lợi cuộc Cách mạng Tháng Tám long trời lở đất, giành chính quyền về tay Nhân dân, đưa nước ta ra khỏi ách nô lệ của thực dân, đế quốc vào năm 1945; Trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, kết thúc bằng Hiệp định Giơ-ne-vơ và thắng lợi của chiến dịch Điện Biên phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu; Vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội và chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở miền Bắc, vừa đấu tranh chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, kết thúc bằng chiến dịch Điện Biên Phủ trên không và chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.

*(Trích Bài viết của đồng chí Giáo sư, tiến sĩ, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhân dịp kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đảng 03/02/1930 – 03/2/2024 (còn tiếp))*

**II. MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN THIẾT SINH HOẠT TẠI CHI BỘ**

**1. Quy định số 144-QĐ/TW về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới**

**Ngày 9/5/2024, thay mặt Bộ Chính trị, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ký ban hành Quy định số 144-QĐ/TW Quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới (gọi tắt là Quy định số 144). Ban Biên tập giới thiệu toàn văn Quy định số 144 như sau:**

**QUY ĐỊNH**

chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới

*- Căn cứ Điều lệ Đảng;*

*- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII;*

*- Căn cứ Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa",*

**Bộ Chính trị quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới như sau:**

**Điều 1. Yêu nước, tôn trọng Nhân dân, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc**

1. Suốt đời phấn đấu cho mục đích, lý tưởng cách mạng của Đảng; nêu cao tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với sự nghiệp cách mạng của Đảng; hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

2. Tôn trọng, tin tưởng, gần gũi và gắn bó mật thiết với Nhân dân. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; tạo điều kiện để Nhân dân phát huy quyền làm chủ, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại đến dân phải hết sức tránh.

3. Đặt lợi ích quốc gia - dân tộc, lợi ích chung của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân lên trên hết, trước hết; kiên quyết, kiên trì đấu tranh với mọi hành vi gây phương hại đến lợi ích quốc gia - dân tộc, lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân.

**Điều 2. Bản lĩnh, đổi mới, sáng tạo, hội nhập**

1. Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng và các nguyên tắc xây dựng Đảng. Kiên quyết, kiên trì bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Thực hiện nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, ý chí vươn lên, cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần phát triển đất nước, địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách. Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thách thức, hành động vì lợi ích chung, vì nước, vì dân.

4. Chủ động nâng cao kiến thức, kỹ năng; năng lực công tác, làm việc trong môi trường quốc tế. Tích cực tham gia quá trình hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng theo đường lối đối ngoại của Đảng phù hợp với luật pháp quốc tế, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng cộng đồng vì hòa bình, ổn định, tiến bộ và phát triển.

**Điều 3. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư**

1. Tâm huyết, trách nhiệm, dấn thân, nỗ lực hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao, có ý chí, quyết tâm thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới do Đảng lãnh đạo, góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

2. Quản lý, sử dụng tài sản công đúng mục đích, đúng quy định; tiết kiệm và hiệu quả; không xa hoa, lãng phí thời gian, tiền bạc, công sức và các nguồn lực vật chất khác của tập thể và cá nhân.

3. Trong sạch, không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, không gây phiền hà, sách nhiễu. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, chủ nghĩa cá nhân, lợi ích nhóm, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

4. Trung thực, thẳng thắn, khách quan, công tâm, tích cực đấu tranh tự phê bình và phê bình, không giấu khuyết điểm, không nói sai sự thật; thấy đúng phải bảo vệ, thấy sai phải đấu tranh.

5. Nêu cao lòng tự trọng, danh dự, không cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, giữ gìn phẩm giá của người cán bộ, đảng viên, không để tác động lôi kéo, cám dỗ tiêu cực. Không để gia đình, người thân và người khác lợi dụng chức vụ, vị trí công tác để trục lợi; bảo vệ uy tín, danh dự của bản thân và tổ chức đảng.Thực hiện văn hóa từ chức khi không đủ khả năng, uy tín.

**Điều 4. Đoàn kết, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm**

1. Luôn luôn giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, cơ quan, tổ chức và trong Nhân dân, trước hết là ở chi bộ, cơ quan, đơn vị công tác, khu dân cư; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện chia rẽ, bè phái, cục bộ, lợi ích nhóm; xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện.

2. Nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, kỷ cương, nhất là kỷ luật phát ngôn. Nói và làm theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành các quy định của cơ quan, đơn vị; phục tùng sự phân công của Đảng, của tổ chức.

3. Sống có nghĩa tình, chân thành, thương yêu, đối xử, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp và mọi người theo lẽ phải, phù hợp với đạo lý dân tộc, cùng nhau tiến bộ.

4. Nêu cao trách nhiệm trong công tác và sinh hoạt; sẵn sàng đảm nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Kiên quyết đấu tranh, phê phán mọi hành vi né tránh, đùn đẩy, hoặc có tư tưởng trung bình chủ nghĩa, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, không dám làm. Làm tốt trách nhiệm, bổn phận, nghĩa vụ đối với gia đình, cộng đồng, xã hội.

**Điều 5. Gương mẫu, khiêm tốn, tu dưỡng rèn luyện, học tập suốt đời**

1. Gương mẫu trong công tác và sinh hoạt, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cán bộ, đảng viên chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, cấp trên gương mẫu trước cấp dưới, cấp ủy gương mẫu trước đảng viên, đảng viên gương mẫu trước quần chúng.

2. Tích cực vận động, thuyết phục gia đình, người thân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Khiêm tốn, cầu thị, giản dị; không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao phẩm chất, đạo đức, trình độ, năng lực công tác. Nói đi đôi với làm, làm đi đôi với nói, đã nói là làm.

**Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Quy định này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị. Cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần gương mẫu, thực hiện nghiêm Quy định này.

2. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Nội chính Trung ương và các cơ quan liên quan tham mưu Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức quán triệt Quy định; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, báo cáo Bộ Chính trị xem xét, quyết định (qua Ban Tuyên giáo Trung ương).

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký và phổ biến đến chi bộ để thực hiện.

**Ban Biên tập**

**2.** **Hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 5/2/2024 của Ban Bí thư về công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới**

Ngày 14/5/2024, Ban Tuyên giáo Trung ương ban hành Hướng dẫn số 155-HD/BTGTW, hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 5/2/2024 của Ban Bí thư về công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới.

Hướng dẫn nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới; khẳng định tuyên truyền miệng là phương thức tuyên truyền có tính đặc trưng và ưu thế trong bối cảnh thông tin phức tạp, đa chiều như hiện nay. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW. Đồng thời hướng dẫn yêu cầu việc thực hiện Chỉ thị bảo đảm thống nhất với các quy định của Đảng, Nhà nước và phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, đơn vị.

Hướng dẫn đề ra 03 nội dung cụ thể để thực hiện, *trước tiên* là tổ chức hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 30-CT/TW trong cán bộ, đảng viên; phổ biến Chỉ thị tới các chi bộ; tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng và qua hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; tập trung vào đóng góp của công tác tuyên truyền miệng và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng và dân tộc. Vị trí, vai trò, tầm quan trọng và yêu cầu đổi mới của công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới.

Những điểm mới về vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị; trong định hướng, phổ biến, quán triệt những chủ trương, chính sách lớn quan trọng; trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, kiện toàn, chế độ chính sách, đào tạo, bồi dưỡng, quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên thuộc phạm vi phụ trách.

Những yêu cầu mới về đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới. Những quy định mới về trách nhiệm của các cơ quan chủ trì, phối hợp, cơ chế vận hành, tổ chức bộ máy, chế độ, chính sách của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên.

*Hai là,* xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW; nội dung chương trình, kế hoạch, làm rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là trách nhiệm người đứng đầu đối với công tác tuyên truyền miệng; các hình thức, phương thức phối hợp để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị với lực lượng nòng cốt là ban tuyên giáo các cấp, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong công tác tuyên truyền miệng; trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên đối với việc tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Xác định những nội dung tuyên truyền trọng yếu để tập trung đổi mới, nhất là đổi mới trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; lan tỏa những giá trị đạo đức, nhân văn, liêm chính trong Đảng và trong xã hội; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch.

Xác định các phương thức truyền thống vẫn còn hiệu quả cần phát huy, những phương thức mới cần tiến hành để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng và hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, trọng tâm là ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, các phương tiện thông tin truyền thông đại chúng, mạng xã hội; đặc biệt những phương thức đạt mục tiêu hướng mạnh về cơ sở, phù hợp với đối tượng, địa bàn, điều kiện vật chất...

*Ba là,* kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, xác định các nội dung, tiêu chí, tiêu chuẩn cơ bản, cần thiết trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên ba cấp, tuyên truyền viên nòng cốt ở cơ sở theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiệu quả. Rà soát, bổ sung các quy định hiện hành về chế độ, chính sách cho báo cáo viên các cấp, tuyên truyền viên nòng cốt ở cơ sở và xây dựng, ban hành các quy định mới theo các hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng và Ban Tổ chức Trung ương, kết hợp với vận dụng các điều kiện của địa phương, đơn vị.

Về tổ chức thực hiện, Ban Tuyên giáo Trung ương đề nghị các tỉnh ủy, thành ủy, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW; chỉ đạo xây dựng, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên nòng cốt ở cơ sở thuộc phạm vi phụ trách; chỉ đạo thực hiện Quy chế cung cấp thông tin phục vụ công tác tuyên truyền miệng theo quy định và bố trí nguồn kinh phí bảo đảm các chế độ, chính sách cho đội ngũ này.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai Chỉ thị và các chương trình, kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ cụ thể. Hằng năm đánh giá hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong báo cáo công tác đảng và công tác tuyên giáo. Tổ chức sơ kết, tổng kết Chỉ thị theo quy định.

Đối với Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương tham mưu cấp ủy tổ chức quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 30-CT/TW; tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chỉ thị; giúp cấp ủy chỉ đạo công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; rà soát, tham mưu bổ sung chế độ, chính sách đối với đội ngũ báo cáo viên các cấp, tuyên truyền viên nòng cốt ở cơ sở; quản lý hoạt động và phối hợp tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh, huyện và tuyên truyền viên nòng cốt ở cơ sở.

Các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương đẩy mạnh tuyên truyền Chỉ thị trên các phương tiện thông tin của ban, bộ, ngành, địa phương; phản ánh công tác triển khai Chỉ thị trên toàn quốc; phát hiện những mô hình hay, cách làm tốt, điển hình tiên triến trong công tác tuyên truyền miệng và hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên.

**Ban Biên tập**

**3. Ngày Gia đình Việt Nam 28/6 - phòng, chống bạo lực gia đình là trách nhiệm của các cấp, các ngành, mọi gia đình và toàn xã hội**

Gia đình là nơi để yêu thương, là điểm tựa vững chắc về tinh thần và vật chất cho mỗi thành viên, là nơi để mọi người được thể hiện, bày tỏ tình yêu thương, sự chia sẻ dành cho nhau; gia đình không chỉ là nơi trú ngụ, mà là chiếc nôi nuôi dưỡng tình yêu thương, vun đắp, giáo dục và hình thành nhân cách của con người. Gia đình còn là nơi tiếp thu, giữ gìn và lưu truyền các giá trị văn hóa truyền thống của quê hương, đất nước. Muốn có một xã hội phát triển lành mạnh, trước hết từng gia đình phải phát triển bền vững. Tại Bến Tre, thời gian qua, công tác xây dựng gia đình văn hóa, gia đình hạnh phúc được quan tâm thực hiện đạt nhiều kết quả. Bên cạnh đó, việc phòng chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới được sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên trước ảnh hưởng của mặt trái cơ chế thị trường và sự tiếp nhận thiếu chọn lọc lối sống bên ngoài, một số giá trị truyền thống trong gia đình đang bị mai một và biến dạng. Mối quan hệ giữa các thành viên trong một số gia đình đang trở nên lỏng lẻo và thiếu gắn kết. Qua các kênh thông tin chúng ta có thể dễ dàng kể ra không ít vụ bạo lực gia đình để lại hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại nhiều địa phương trên cả nước, và trong nhiều vụ bạo lực gia đình đó, trẻ em và phụ nữ là những nạn nhân trực tiếp và kết cục rất thương tâm. Nhiều vụ việc bạo lực gia đình được dư luận xã hội đặc biệt quan tâm, lên án mạnh mẽ trong thời gian dài đã cho thấy mức độ nghiêm trọng, sự xuống cấp về đạo đức, lối sống trong gia đình, đồng thời cho thấy đây là vấn nạn cần cả cộng đồng chung tay đẩy lùi.

Có nhiều nguyên nhân dẫn tới bạo lực gia đình, trong đó một số nguyên nhân chính phải kể đến là khó khăn về kinh tế và ảnh hưởng từ tệ nạn xã hội như đánh bạc, say rượu, sử dụng ma túy,... Tệ nạn xã hội đã ảnh hưởng trực tiếp đến suy nghĩ và hành vi của các thành viên trong gia đình, đặc biệt thời gian qua có nhiều vụ việc bạo lực gia đình gây hậu quả nghiêm trọng xuất phát từ nguyên nhân người chồng uống rượu nhiều dẫn đến ra tay với vợ, con. Tuy nhiên, nguyên nhân sâu xa nhất là do nhận thức về bình đẳng giới, khi nhận thức sai rất dễ dẫn đến những hành vi sai trái. Trên thực tế, với quan niệm “dạy vợ từ thuở bơ vơ mới về” vẫn còn tồn tại đã tạo ra định kiến giới sâu sắc về vai trò của người đàn ông, người phụ nữ trong gia đình. Ngoài ra, quan niệm đàn ông làm chủ gia đình, đàn ông phải làm việc lớn cũng tạo nên áp lực tinh thần đối với nam giới. Từ đó dẫn đến những hành vi bạo lực bộc phát trong gia đình. Về phía bản thân những người phụ nữ, không ít người còn tư tưởng “xấu chàng hổ ai” nên không dám nói ra câu chuyện của gia đình. Đây là rào cản lớn trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

Hậu quả của mỗi hành vi bạo lực gia đình dù trực tiếp hay gián tiếp đều tác động và ảnh hưởng xấu đến hạnh phúc của gia đình và trật tự xã hội, để lại những hậu quả nghiêm trọng tới sức khỏe thể xác, tinh thần đối với những người bị bạo hành. Dân gian có câu “Im lặng là vàng” nhưng với những nạn nhân của bạo lực gia đình, im lặng với cái xấu, với hành động sai trái trong ngôi nhà của mình chính là tác nhân cho bạo lực gia đình ngày càng nhiều hơn. Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 đã được thi hành, chế tài xử lý người gây bạo lực gia đình và cách thức bảo vệ nạn nhân cũng đã có đầy đủ. Bên cạnh đó, Luật Bình đẳng giới năm 2006, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Luật trẻ em năm 2016,…là những cơ sở pháp lý quan trọng để bảo vệ quyền và lợi ích của các thành viên trong gia đình, nhất là người cao tuổi, phụ nữ và trẻ em. Vấn đề còn lại là hơn ai hết, chính nạn nhân phải lên tiếng để tự bảo vệ mình.

Là một tổ chức đại diện quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em, các cấp Hội LHPN Việt Nam đã tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhằm nâng cao nhận thức: Bạo lực gia đình là vi phạm pháp luật, vi phạm quyền con người, làm tổn hại đến hạnh phúc gia đình và trái với đạo lý truyền thống văn hóa của dân tộc. Thực hiện Chương trình phối hợp “Trong công tác bảo vệ phụ nữ và trẻ em giai đoạn 2023 - 2026” giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ, Công an, Toà án Nhân dân và Viện Kiểm sát tỉnh, các cấp Hội LHPN trong tỉnh đã phối hợp tổ chức nhiều nội dung tuyên truyền nhân các sự kiện như Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3, Ngày Gia đình Việt Nam 28/6, Ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái (25/11) hàng năm, hưởng ứng Ngày Pháp Luật Việt Nam, Tháng hành động vì Bình đẳng giới và phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới,… triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ” trong hệ thống Hội với nội dung trọng tâm là “Phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới. Thành lập và duy trì 515 địa chỉ tin cậy tại cộng đồng, 38 địa chỉ tạm lánh; 27 đội phản ứng nhanh phòng, chống bạo lực gia đình tại Thành phố Bến Tre và huyện Chợ Lách; duy trì các mô hình hiệu quả trong phòng, chống bạo lực gia đình như: Trợ giúp pháp lý, phòng ngừa xâm hại trẻ em, CLB phòng, chống bạo lực gia đình, CLB gia đình hạnh phúc, CLB phụ nữ với pháp luật, …

Giáo dục gia đình chính là nền tảng để nuôi dưỡng tâm hồn con người, định hình và phát triển nhân cách, cung cấp tri thức và rèn luyện con người... vì vậy cần chú trọng xây dựng gia đình và phát huy vai trò của giáo dục gia đình trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách mỗi con người. Các tổ chức chính trị-xã hội, gia đình và mỗi cá nhân đã tích cực góp phần trong việc hình thành và phát triển nhân cách con người, đặc biệt là xây dựng chuẩn mực, đạo đức con người Bến Tre ngày càng hoàn thiện. Hy vọng với sự chung tay góp sức của toàn xã hội, sự vào cuộc một cách tích cực của các cấp, các ngành, tình trạng bạo lực gia đình sẽ ngày càng giảm, xây dựng được nhiều gia đình hạnh phúc, ấm no, bình đẳng làm nền tảng cho sự phát triển nhanh và bền vững của xã hội.

**Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bến Tre**

**III. MỘT SỐ NỘI DUNG THAM KHẢO**

**1. Bến Tre thực hiện Tháng hành động vì trẻ em năm 2024**

Thực hiện quy định của Luật Trẻ em về Tháng hành động vì trẻ em; Thông tư số 28/2019/TT-BLĐTBXH, ngày 26/12/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về Hướng dẫn tổ chức Tháng hành động vì trẻ em và Công văn số 982/BLĐTBXH-CTE, ngày 12/3/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 2896/KH-UBND, ngày 12/5/2024 về triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Để phát động toàn xã hội chung tay chăm sóc, bảo vệ trẻ em trong dịp hè và Tháng hành động vì trẻ em năm 2024, toàn tỉnh triển khai thực hiện tập trung vào các hoạt động như: Tuyên truyền triển khai thực hiện Chương trình số 51-CTr/TU,ngày 29/3/2024 của Tỉnh ủy Bến Tre thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Xây dựng các thông điệp triển khai chủ đề Tháng hành động vì trẻ em năm 2024 “Hành động thiết thực, ưu tiên nguồn lực cho trẻ em”; xây dựng các tài liệu, sản phẩm truyền thông; tổ chức hoạt động xã hội vì trẻ em tại cộng đồng.

 Vận động sự đóng góp tự nguyện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước, nước ngoài để thực hiện các mục tiêu về trẻ em hoặc xây dựng, nâng cấp các công trình (trường, lớp học, nhà bán trú, thư viện, sân chơi...) dành cho trẻ em với phương thức mỗi xã, phường, thị trấn có 01 công trình vì trẻ em nhân Tháng hành động vì trẻ em năm 2024.

Tổ chức Lễ phát động Tháng hành động vì trẻ em; tổ chức mít tinh kỷ niệm ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6; tổ chức diễn đàn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm để trẻ em bày tỏ ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của trẻ em hoặc để các cơ quan, tổ chức đối thoại, thăm dò, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của trẻ em đối với các vấn đề về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em. Tổ chức câu lạc bộ, đội, nhóm của trẻ em và các chương trình, hoạt động do trẻ em khởi xướng; các lớp hướng dẫn trẻ em về kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em và các vấn đề liên quan đến trẻ em.

 Tiếp nhận và quản lý trẻ em về sinh hoạt hè tại xã, phường, thị trấn, cộng đồng dân cư. Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, thể thao, du lịch và tham quan di tích, thắng cảnh bảo đảm an toàn, lành mạnh cho trẻ em.

Kiểm tra, rà soát và có biện pháp khắc phục kịp thời những nơi không an toàn, có nguy cơ xảy ra tai nạn, thương tích cho trẻ em. Thực hiện phong trào toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em theo quy định pháp luật về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình, cá nhân trong việc thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em.

**Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

**2. Bến Tre hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới năm 2024 - Quyết tâm hành động, xây dựng địa phương đáng sống**

Ngày 05 tháng 6 hàng năm được Liên hợp quốc chọn là ngày Môi trường thế giới kể từ Hội nghị thượng đỉnh về con người và môi trường năm 1972 tại thủ đô Stockholm - Thụy Điển. Đây là một sự kiện môi trường quốc tế thường niên quan trọng được Việt Nam hưởng ứng từ năm 1982 và trở thành một hoạt động cụ thể, thiết thực góp phần nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển bền vững và ứng phó với biến đổi khí hậu. Ngày Môi trường thế giới 05 tháng 6 năm 2023, Liên Hợp Quốc đã đưa ra các thông điệp: *Cùng hành động để phục hồi đất, chống hạn hán và sa mạc hoá, trồng và bảo vệ cây xanh, bảo vệ rừng và thiên nhiên, làm chậm quá trình biến đổi khí hậu; thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, quản lý rác thải, kiểm soát nguồn thải, giảm thiểu ô nhiễm môi trường,…*

Hiện nay, những tác động tiêu cực đến môi trường ngày càng tăng theo chiều hướng phát triển kinh tế - xã hội. Để phát triển bền vững thì phải kết hợp chặt chẽ, hài hòa và hợp lý giữa các yếu tố kinh tế, xã hội và môi trường - đó là quan điểm nhất quán trong hệ thống chính trị của tỉnh Bến Tre. Tỉnh Bến Tre đã thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường; quản lý hiệu quả tài nguyên, chất lượng môi trường đất, nước, không khí; kiểm soát cơ bản được các nguồn xả thải; tập trung giải quyết và chặn đứng được các vấn đề ô nhiễm, điểm nóng môi trường gây bức xúc trong Nhân dân. Chỉ số bảo vệ môi trường tỉnh Bến Tre được cải thiện qua các năm, điều này cho thấy công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tỉnh đã có bước chuyển biến tích cực, hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, Chỉ số xanh cấp tỉnh năm 2022 (PGI 2022) rất thấp sang năm 2023 được nâng lên ở mức trung bình vị trí 30/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thể hiện sự hỗ trợ cho doanh nghiệp thực hiện tốt hơn công tác bảo vệ môi trường.

Tuy chất lượng môi trường đã được cải thiện, song, ở một số nơi vẫn còn tình trạng ô nhiễm, cụ thể như Bãi rác An Hiệp, khu vực Nhà máy xử lý rác thải Bến Tre và bãi chôn lấp rác ở một số huyện; giảm thiểu được ô nhiễm không khí do sản xuất than thiêu kết, không để phát sinh mới cơ sở gây ô nhiễm nhưng chưa giải quyết được triệt để các cơ sở tồn tại gây ô nhiễm. Ô nhiễm các kênh, rạch trong các khu vực đô thị ở mức độ ngày gia tăng do nước thải sinh hoạt đô thị chưa được thu gom xử lý. Chất lượng môi trường nước ở các khu vực nuôi trồng thuỷ sản suy giảm; vẫn còn một số cơ sở sản xuất xử lý chất thải chưa đạt theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường hoặc xả nước thải trái quy định pháp luật.

Nhân Ngày môi trường thế giới năm 2024 - Bến Tre quyết tâm hành động, xây dựng địa phương đáng sống, tỉnh tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, cụ thể như sau:

*Một là về nhiệm vụ chung:*Các sở, ban, ngành và Uỷ ban nhân dân các cấp phải quán triệt công tác bảo vệ môi trường là một trong những nhiệm vụ trọng tâm cùng với sự phát triển kinh tế, xã hội hướng đến phát triển bền vững, xây dựng "*Bến Tre xanh*" là nơi đáng sống; nhất là quan điểm không đánh đổi môi trường, an sinh xã hội để phát triển kinh tế đã được thể hiện qua các Văn kiện, nghị quyết của Đảng khoá XIII. Xác định bảo vệ môi trường là trách nhiệm của toàn xã hội, đòi hỏi cả hệ thống chính trị của tỉnh, Nhân dân cùng tham gia mới đi đến thành công. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt nghị quyết, kết luận của Đảng về bảo vệ môi trường, quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và các quy định của tỉnh về bảo vệ môi trường; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân cùng trách nhiệm tham gia bảo vệ môi trường.

*Hai là quản lý chất thải:* Tiếp tục khẩn trương triển khai phương án tái cơ cấu Nhà máy xử lý rác thải Bến Tre chậm nhất đến quý II năm 2026 có thể đi vào hoạt động trở lại, tiếp nhận xử lý rác thải của tỉnh. Quan tâm giải quyết vấn đề môi trường tại Bãi rác An Hiệp huyện Ba Tri trong thời gian tiếp nhận rác thải của tỉnh thực hiện chôn lấp. Giải quyết ô nhiễm môi trường bãi chôn lấp rác của các huyện. Triển khai phân loại rác thải tại nguồn theo Luật Bảo vệ môi trường 2020, thực hiện phân loại rác thải tại nguồn phải phù hợp theo điều kiện thực tế vùng, khu vực, góp phần hiệu quả trong xử lý rác thải, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đồng thời nâng cao ý thức, trách nhiệm Nhân dân về bảo vệ môi trường, phân loại rác thải tại nguồn; song song với việc phải hoàn thiện hạ tầng thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải đáp ứng điều kiện cho phân loại rác thải tại nguồn để đảm bảo việc triển khai phân loại rác thải tại nguồn có tính khả thi, hiệu quả.

*Ba là giải quyết ô nhiễm môi trường:*Tiếp tục kiểm soát, giải quyết có hiệu quả các cơ sở sản xuất than thiêu kết gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra bảo vệ môi trường trong chăn nuôi, xử lý ngay cơ sở chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường, buộc các cơ sở chăn nuôi phải đầu tư xử lý chất thải. Kiểm tra, giải quyết các cơ sở vi phạm pháp luật về đất đai, môi trường và tăng cường quản lý không để phát sinh cơ sở vi phạm mới. Theo dõi, giám sát và kiểm tra hệ thống xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Giao Long và An Hiệp; từng bước đầu tư hoàn thành hệ thống xử lý nước thải tập trung cho các cụm công nghiệp (Cụm công nghiệp Long Phước, Phong Nẫm, Tân Thành Bình, An Đức - Thị trấn Ba Tri). Kiểm tra xử lý ngay các cơ sở sản xuất trong và ngoài các khu, cụm công nghiệp gây ô nhiễm môi trường.

Thường xuyên nạo vét, xử lý ô nhiễm ở các kênh, rạch và môi trường thuộc lĩnh vực công ích; vận động các nguồn lực trong và ngoài nước xử lý nước thải sinh hoạt khu đô thị, bùn thải; xử lý sự cố môi trường (tràn dầu, hóa chất, ô nhiễm,…). Hỗ trợ đầu tư mới hoặc nâng cấp, cải tạo lò đốt rác thải y tế xuống cấp cho các bệnh viện, trung tâm y tế để tiếp tục duy trì xử lý hiệu quả 100% rác thải y tế nguy hại.

*Bốn là phòng ngừa, kiểm soát môi trường:*Nâng cao công tác thẩm định và phê duyệt theo thẩm quyền báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường, xác nhận hoàn thành các công trình xử lý môi trường. Thực hiện tốt công tác thu phí bảo vệ môi trường; quản lý chất thải nguy hại; hủy và xử lý chất thải bỏ theo quy định; kiểm soát chặt chẽ nhập và sử dụng phế liệu làm nguyên liệu sản xuất. Tăng cường phòng ngừa, kiểm soát môi trường các khu, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh và kiểm soát các nguồn xả thải lưu lượng lớn có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

Thực hiện tốt quan trắc môi trường với tần suất quan trắc 06 lần/năm, đánh giá chất lượng môi trường đất, nước, không khí trên địa bàn tỉnh; đầu tư và vận hành 03 trạm quan trắc không khí. Quản lý các nguồn xả nước thải, khí thải có lưu lượng lớn qua hệ thống quan trắc tự động kết nối về Sở Tài nguyên và Môi trường. Hoàn thành đánh giá hiện trạng môi trường thành phần không khí, nước, đất và xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường thành phần (đất, nước, không khí) cho giai đoạn của tỉnh đến năm 2030; thực hiện phân vùng môi trường tiếp nhận xả thải để tăng cường công tác quản lý.

*Năm là bảo tồn đa dạng sinh học:* Triển khai có hiệu quả Kế hoạch hành động bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Bến Tre giai đoạn 2023 - 2030; nghiên cứu bảo tồn nguồn các loài bản địa quý hiếm và có giá trị trên địa bàn tỉnh Bến Tre; kêu gọi nguồn lực trong và ngoài nước triển khai dự án "Thành lập thí điểm khu bảo tồn phục vụ phát triển bền vững du lịch sinh thái và Trung tâm tri thức du lịch sinh thái tại Đồng bằng sông Cửu Long" bảo vệ rừng và hệ sinh thái rừng gắn với phát triển du lịch sinh thái, cải thiện đời sống người dân. Quản lý, bảo vệ có hiệu quả các khu bảo tồn đa dạng sinh học được thiết lập xác nhận (Sân chim Vàm Hồ, Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thạnh Phú).

*Sáu là tuyên truyền, nâng cao năng lực về bảo vệ môi trường:* Thường xuyên tập huấn, cập nhật triển khai Luật Bảo vệ môi trường, các nghị định, thông tư mới ban hành về bảo vệ môi trường; thực hiện truyền thông và nâng cao năng lực về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, biến đổi khí hậu (bản tin, chuyên mục tài nguyên môi trường, hội thảo, hưởng ứng các ngày lễ môi trường, đa dạng sinh học,…); khen thưởng về bảo vệ môi trường.

*Bảy là, bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới:* Đến năm 2025 sẽ có 139/139 xã (100%) đạt tiêu chí 17 về Môi trường và An toàn thực phẩm theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới; có 70/139 xã (50%) đạt tiêu chí 17 về Môi trường và tiêu chí 18 về Chất lượng môi trường sống theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao; có 06 huyện đạt tiêu chí 7 về Môi trường, tiêu chí 8 về Chất lượng môi trường sống theo Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới; 03 huyện đạt tiêu chí 7 về Môi trường, tiêu chí 8 về Chất lượng môi trường sống theo Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao.

Tăng cường triển khai nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới: truyền thông, tập huấn; hỗ trợ đầu tư xử lý môi trường, mô hình bảo vệ môi trường, hỗ trợ nâng các chỉ tiêu trong tiêu bảo vệ môi trường; kiểm tra, đánh giá thực hiện tiêu chí bảo vệ môi trường trong nông thôn mới.

Kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường theo hướng tin gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo quy định pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; tập huấn để nâng cao trình độ chuyên môn cán bộ môi trường cấp huyện, cấp xã.

**Sở Tài nguyên và Môi trường**

**3. Một số sự kiện thế giới đáng chú ý**

- ***Đại hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua nghị quyết kêu gọi Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc xem xét ủng hộ Palestine trở thành thành viên chính thức của Liên hợp quốc.*** Tại cuộc họp khẩn cấp đặc biệt bàn về tình hình Gaza và tư cách thành viên của Palestine, Đại hội đồng đã thảo luận và bỏ phiếu thông qua nghị quyết nói trên với tỷ lệ áp đảo 143 phiếu thuận, 09 phiếu chống và 25 phiếu trắng. Nghị quyết tuyên bố Nhà nước Palestine đủ tư cách trở thành thành viên chính thức của Liên hợp quốc, đồng thời khuyến nghị Hội đồng Bảo an xem xét ủng hộ tiến trình này. 09 quốc gia phản đối công nhận Palestine tham gia Liên hợp quốc là Mỹ, Israel, Argentina, Cộng hòa Séc, Micronesia, Nauru, Palau, Hungary và Papua New Guinea. Nỗ lực để Palestine trở thành thành viên chính thức của Liên hợp quốc diễn ra khi cuộc xung đột giữa Israel và Hamas tiếp tục bước sang tháng thứ 7.

***- Israel bắt đầu chiến dịch quân sự ở Rafah.*** Sáng ngày 07/5/2024, Lực lượng Phòng vệ Israel (IDF) tuyên bố họ đang tiến hành “chiến dịch chống khủng bố chính xác ở khu vực phía đông Rafah” trong nỗ lực loại bỏ Hamas. Rafah hiện là nơi hơn 1 triệu người dân Palestine đang tránh trú tạm thời kể từ khi xảy ra xung đột giữa Hamas và Israel. Phản ứng trước động thái này của Israel, Tổng thống Biden trong một cuộc phỏng vấn với CNN ngày 10/5/2024 rằng, ông sẽ tạm dừng một số chuyến hàng vũ khí đến Israel nếu nước này xâm chiếm thành phố Rafah ở Dải Gaza, đánh dấu nỗ lực trực tiếp nhất của Mỹ nhằm kiềm chế đồng minh của mình. Tuyên bố của Tổng thống Biden đã đặt mối quan hệ của ông với Thủ tướng Israel Benjamin Netanyahu lên mức căng thẳng nhất từ ​​trước đến nay và gây ra những làn sóng chấn động ngay lập tức trong nền chính trị Mỹ, Israel cũng như trên toàn thế giới. Trước đó, Tổng thống Biden và các quan chức hàng đầu của Mỹ liên tục cảnh báo Thủ tướng Israel về một cuộc tấn công vào Rafah. Tuy nhiên, Thủ tướng Israel Benjamin Netanyahu phản bác cảnh báo từ Mỹ tạm dừng cung cấp một số loại vũ khí cho Israel nếu tấn công Rafah, khẳng định nước này sẵn sàng hành động độc lập trong trường hợp cần thiết. Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Lloyd Austin ngày 08/5 xác nhận nước này đã dừng một đợt vận chuyển đạn dược cho Israel, thể hiện lập trường phản đối của Washington đối với chiến dịch quân sự của Israel ở thành phố Rafah.

***- Bộ Thương mại Mỹ tuyên bố đã bổ sung 37 công ty Trung Quốc vào danh sách hạn chế thương mại do nguy cơ gây ra mối đe dọa đáng kể cho an ninh quốc gia của Mỹ****.* Các công ty được bổ sung vào danh sách bị hạn chế trong việc mua các sản phẩm và công nghệ của Mỹ mà không được phép của chính phủ. Danh sách hạn chế thương mại đã được Bộ Thương mại Mỹ tích cực sử dụng để ngăn chặn dòng chảy công nghệ từ nền kinh tế số một thế giới sang Trung Quốc do Mỹ lo ngại Trung Quốc có thể sử dụng các công nghệ này để tăng cường năng lực quân sự.

- ***Về việc Campuchia triển khai dự án kênh đào Funan Techo***, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam nhấn mạnh “Việt Nam luôn coi trọng, dành ưu tiên hàng đầu cho mối quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài với Campuchia” và “luôn ủng hộ, vui mừng, đánh giá cao về những thành tựu Campuchia đã đạt được trong thời gian qua. Đối với dự án kênh đào Funan Techo, Việt Nam rất quan tâm và tôn trọng lợi ích chính đáng của Campuchia theo tinh thần của Hiệp định Mekong 1995, phù hợp với các quy định liên quan của Ủy hội sông Mekong và quan hệ láng giềng hữu nghị truyền thống giữa hai nước”. Đồng thời, Việt Nam mong muốn “Campuchia tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Việt Nam và các nước trong Ủy hội sông Mekong chia sẻ thông tin, đánh giá đầy đủ tác động của dự án này đối với nguồn nước, tài nguyên nước và môi trường sinh thái của khu vực tiểu vùng sông Mekong cùng các biện pháp quản lý phù hợp nhằm bảo đảm hài hòa lợi ích của các quốc gia ven sông, quản lý, sử dụng hiệu quả và bền vững nguồn nước và tài nguyên nước sông Mekong, vì sự phát triển bền vững của lưu vực, tình đoàn kết gắn bó giữa các quốc gia ven sông và tương lai của các thế hệ mai sau”.

**Ban Tuyên giáo Trung ương**

**4. Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố tháng 5/2024**

Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn trong tháng 5/2024 cơ bản ổn định. Phạm pháp hình sự xảy ra trong tháng xảy ra 15 vụ, giảm 07 vụ so với tháng 04/2024; đã điều tra làm rõ 13 vụ, 16 đối tượng; đạt tỷ lệ 86,66%, gồm: 06 vụ trộm cắp tài sản, 04 vụ cố ý gây thương tích, 01 vụ cướp giật tài sản; 04 vụ tàng trữ trái phép chất ma túy. Phát hiện và xử lý 03 vụ tệ nạn xã hội (tăng 01 vụ), với 19 đối tượng vi phạm.

Khống chế 01 đối tượng có biểu hiện *“loạn thần, ngáo đá”*, la hét gây mất an ninh trật tự, có cầm hung khí (mã tấu, ná thun và bom xăng) tại ấp Phú Thành, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre đưa vào bệnh viện tâm thần điều trị.

Phối hợp Phòng PC04 bắt quả tang 01 vụ tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng số 5, nhà trọ Hoàng Yến, ấp An Thuận A, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre. Bắt, triệt phá 02 tụ điểm đánh bạc. Mời làm việc 08 đối tượng tham gia đánh bạc; tạm giữ: 01 bộ bài 52 lá, 01 bộ cờ cá ngựa, tổng số tiền 1.200.000 đồng, các vụ việc đang củng cố hồ sơ xử lý. Giải tán, phá rã 03 tụ điểm đánh bạc; khoảng 25 đối tượng bỏ chạy; mời làm việc 01 chủ đất và 04 đối tượng có liên quan, giáo dục cho cam kết không tái phạm. Kiểm tra quán Bằng Lăng thuộc Khu phố 1, Phú Tân, thành phố Bến Tre, mời làm việc, kiểm tra ma túy 13 đối tượng; kết quả phát hiện 11 đối tượng dương tính với ma túy, vụ việc đang củng cố hồ sơ xử lý.

Kiểm tra ma túy 36 đối tượng, kết quả dương tính 25 đối tượng, xử phạt 09 đối tượng số tiền 12.750.000 đồng, lập hồ sơ cai nghiện bắt buộc 01 đối tượng, lập hồ sơ cai nghiện tại cộng đồng 07 đối tượng; lập hồ sơ cai nghiện tại gia đình 02 đối tượng, lập hồ sơ xác định tình trạng nghiện 01 đối tượng, bàn giao về địa phương tiếp tục quản lý 01 đối tượng, đang củng cố hồ sơ xử lý 04 đối tượng.

Tiếp nhận 01 trường hợp tàu sắt vận chuyển cát không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ (460m3) trên sông Hàm Luông thuộc thủy phận xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, vụ việc Công an xã Bình Phú xác minh, xử lý.

Phối hợp đoàn kiểm tra 814 phường Phú Tân, kiểm tra 02 cơ sở kinh doanh (F88 và WonJin). Qua kiểm tra 02 cơ sở, đã vi phạm không xuất trình được giấy phép kinh doanh và không có giấy phép hoạt động quảng cáo. Đoàn kiểm tra 814 phường Phú Tân lập biên bản, xử lý.

Phối hợp Đội kiểm tra liên ngành 814-178 kiểm tra 04 cơ sở kinh doanh (02 cơ sở karaoke, 02 cơ sở ăn uống); phát hiện 01 cơ sở không xuất trình được giấy phép kinh doanh, âm lượng nhạc vượt quá chuẩn cho phép theo quy định; 01 cơ sở đang biểu diễn nghệ thuật (hát lô tô) nhưng không xuất trình được giấy phép.

Kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy 155 cơ sở (16 cơ sở gas, 54 nhà cho thuê, 85 cơ sở kinh doanh). Qua kiểm tra kiến nghị 13 cơ sở xây dựng lại phương án phòng cháy chữa cháy, hướng dẫn 14 cơ sở xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy, nhắc nhở các cơ sở thường xuyên đảm bảo các điều kiện an toàn phòng cháy chữa cháy.

Kiểm tra hành chính 103 cơ sở kinh doanh (04 khách sạn, 08 nhà nghỉ, 84 nhà cho thuê, 01 cơ sở gội đầu), 06 hộ dân. Qua kiểm tra lập biên bản 01 khách sạn vi phạm không thực hiện đầy đủ quy trình kiểm tra, lưu trữ thông tin đối với 07 khách, 01 cơ sở gội đầu không thông báo lưu trú 02 người; nhắc nhở các cơ sở còn lại thực hiện tốt công tác lưu trú.

Tổ chức tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ 88 lượt, kiểm tra 5.782 phương tiện; lập biên bản 270 trường hợp, tạm giữ 187 phương tiện, 83 giấy tờ liên quan; ra quyết định xử phạt 168 trường hợp vi phạm với tổng số tiền là 609.450.000 đồng.

Công an các phường, xã tuần tra giải tỏa, kiểm tra trật tự đô thị 1.186 lượt, nhắc nhở 4.358 hộ buôn bán lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường.

Bước vào tháng 6/2024, Công an thành phố tiếp tục tập trung lực lượng, phương tiện và biện pháp thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội, tăng cường công tác điều tra, khám phá án, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.